

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HÀ
TỈNH KON TUM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ

Đăk Hà, ngày 16 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2025/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 4 năm 2025 về việc: “*Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con*” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T; sinh năm: 1988.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn T1; sinh năm: 1978;

Cùng địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trần Thị T và anh Hoàng Văn T1.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị T và anh Hoàng Văn T1 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Trần Thị T và anh Hoàng Văn T1 thống nhất: Giao cả hai con chung là Hoàng Việt H; sinh ngày 20/4/2009 và Hoàng Vĩnh H1; sinh ngày 15/3/2011 cho chị Trần Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cả hai cháu trưởng thành, sống tự lập được. Anh Hoàng Văn T1 phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000 đồng/1 con, tổng cộng là 4.000.000 đồng trên tháng cho cả hai con cho đến khi các con chung trưởng thành, trên 18 tuổi và sống tự lập được. Đối với con chung tên Hoàng Thị Hương G; sinh ngày 12/9/2007 đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu tòa

án giải quyết.

Đến thời hạn cấp dưỡng tiền nuôi con, nếu anh Hoàng Văn T1 không cấp dưỡng hoặc cấp dưỡng không đủ số tiền nuôi con đã thỏa thuận, chị Trần Thị T có đơn yêu cầu thi hành án thì anh Hoàng Văn T1 còn phải trả lãi với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng theo lãi suất quy định tại điều 357 và 468 Bộ luật dân sự 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật; Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Án phí ly hôn sơ thẩm là: 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) anh Hoàng Văn T1 phải chịu. Chị Trần Thị T nhận chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị Trần Thị T đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0001493 ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại Đà Nẵng
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã Kỳ Lạc, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ.

Quách Văn Nurm

THẨM PHÁN